



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 503964

VEWL.# 023503

I-171 : Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN NGOC TIEN
Last Middle First

Current Address 49A đường 46, phường 18, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
VIET-NAM

Date of Birth JAN. 3, 47 Place of Birth SAIGON, VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) VIETNAM ARMY - LIEUTENANT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6-26-75 To 7-10-80
LENGHT (Number of years in Camp) 5 years

3. SPONSOR'S NAME: MAN NGOC BACH (Blood-Brother)
Name

Lancaster, PA. 17603

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>BACH, MAN NGOC</u> <u>Lancaster, Pa. 17603</u>	<u>Blood-brother</u>
<u>BACH, KIM HOA NGOC</u> <u>" "</u>	<u>Blood-sister</u>
<u>BACH, HOI NGOC</u> <u>Lancaster, Pa. 17603</u>	<u>Blood-sister</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared : 6/23/82

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

Hồ sơ bổ túc
 Trần Ngọc Tiên

NAME (Ten Tu-nhan) : TRAN NGOC TIEN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : JAN. 3 . 47 SAIGON VIETNAM
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☒ Married (Co lap gia dinh): ☐
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 49A Đường 46 , phường 18 , quận 11
 (Dia chi tai Viet-Nam) Thành phố Hồ Chí Minh VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
 If Yes (Neu co): From (Tu): 6-26-75 To (Den): 7-10-88

PLACE OF RE-EDUCATION: Xuân Lộc Re-Education Camp
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Vietnam Army

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant (Trung-uy)
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
 IV Number (So ho so): 503964
 No (Khong): ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 0
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiec

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 49A Đường 46 , phường 18
Quận 11 , Thành phố Hồ Chí Minh Viet Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
MAN NGOC BACH (Blood - brother)
, Lancaster PA 17603

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Blood - brother

NAME & SIGNATURE: KIMHOA NGOC BACH (blood-sister) Kimhoa N. Bach
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
Lancaster, PA. 17603

DATE: 9 9 88
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

February 11, 1985

To Whom It May Concern:

TRAN NGOC TIEN

born 03 January 1947 (IV 503964)

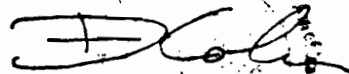
Address in Vietnam: 49 A DUONG 40/ 2.11,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

VEWL#:J23505

Su Quan Hoa Ky cho phép những người có tên trên đây đi Bangkok, Thái-lan, để nộp đơn tại Su Quan Mỹ để sang Hoa Kỳ, với điều kiện họ được khám sức khỏe tại Việt Nam, và được phỏng vấn qua đại diện Cao Ủy Liên Hiệp Quốc về Trách Ty Nạn (UNHCR). Chúng tôi yêu cầu giới thiệu quyền cấp cho họ Giấy Xuất Cann cũng như giấy tờ cần thiết để rời Việt Nam./
The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Những người kể trên đã được UNHCR đề nghị tới tham quyền Việt Nam theo Danh Sách Chiêu Khan Nhập Cann Hoa Kỳ./
The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

Sincerely,



Donald I. Collins
Director
Orderly Departure Office

OUP-1
10/61

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

BỘ NỘI VỤ
Cục Quản Lý Trại Giām
Trại Xuân Lộc

Số: 1383/GRT

CẤP GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của thủ tướng chính-
Phủ Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt-Nam về chỉnh sách đội
vội binh sĩ, nhận viên các cơ quan chính quyền qua chế độ cũ
và đang phải phân động hiện đang bị tập trung cai tạo.

Căn cứ thông tư liên Bộ QUỐC PHÒNG-Nội vụ số 07/TTLB
ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-77
của Chính Phủ.

Thị hành quyết định số 74/QĐ ngày 01/07/1980
của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên:

TRẦN NGỌC TIẾN

Sở Công An TP Hồ chí MINH
Đã trình diện
ngày 05-12-1980
Phòng Q L T A

Ngày tháng năm sinh: 03/10/1947
Quốc quán Sài Gòn
Trú quán 431 Nguyễn tri Phương Q10 TP/HCM
Số lĩnh cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính-
quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phân
động của chế độ cũ:

Trung uỷ đại đội phó địa phương quân

Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban nhân-
dân và Công An xã Phường số 46 Phường 18 Q11
Thành Phố Hồ Chí Minh
và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân tỉnh,
Thành Phố về việc quản chế, về nơi cư trú về các mặt quan
lý khác

- Thời gian quản chế

12 tháng

- Thời hạn đi đường

01 ngày kể từ ngày ký

giấy ra trại

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: 4250 (bốn-
đồng năm hao.)

Lặn tay ngón trỏ phải
của Trần ngọc Tiến
Danh ban số 04713
Xuân Lộc

Họ tên chữ ký
của người được
cấp giấy

Ngày 10-07-1980
Giám thị Trại

Trần ngọc Tiến

Trung Tá Trịnh v Thiab

SỞ CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 5930/NK

BIÊN NHẬN

Ông bà: Trần Ngọc Tiến sinh năm 1947.
Địa chỉ: 49 A Đường 46 P. 18 Q. 11
Có nộp đơn xuất cảnh kèm theo: Hồ sơ xin đi công
đi USA.

Ngay 1 tháng 5 năm 1982
P. Trưởng Công an Quận 11

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

 OPR TO: ODP
 RUN DATE: 08/28/81
 PAGE NO. 953

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: TRAN NGOC TIEN

Other names used:

Sex: F DOB: (mddy) 01/03/47 COB: VN

Address in Vietnam:

 49A DUONG 46, Q. 11, ~~HO CHI MINH~~
 T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 503964

SPONSOR IN THE UNITED STATE

I

I

I Name: MAN NGOC BACH

I

I DOB: (mddy) 11/21/47 COB: VN

I

I Address:

I LANCASTER, PA 17603

I Telephone (Home): / /

(Business): / /

I

I Category: REF

X

USC

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	ACCOMPANYING RELATIVES				Documentation				PHOTO	OTHER
					FALCON	BC	BCT	MC	MCT	GVN				
M/F	MM	DD	YY	PA	MM	DD	YY							
1. TRAN NGOC TIEN	M	01	03	47	PA	VN								
2.														
3.														
4.														
5.														
6.														
7.														
8.														
9.														
10.														
11.														
12.														
13.														
14.														

FOR OFFICIAL USE ONLY

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

ps-1

Symbol: 11 Priority Date: 05/00/75 Rel-Sponsor to PA: BR

VENL #: SRV #: JNL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAF SVC:

CAT 1 PKT: 4, 13, 15 FLUP: 01, 23, 25 OTHER: ODP-16 sent

CAT 2/3 PKT: 1, 18, 25 FLUP: 01, 23, 25 OTHER: 11/21/47

Replst by: ON: 1, 18, 25 LOI Sent: 01/21/81

Other Actions:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought --/--/-- Recd: --/--/-- V #: MAN #:

POSSIBLE OUPS: # # # # # # # # # #

ODP IV #:

NOTIFIED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # --/--/-- FEEDBACK LIST --/--/--

Medical Proh: --/--/--

RECONF: Sought --/--/-- Recp --/--/--



MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION (Relatives in Viet-Nam)

My name is : BACH NGOC MANI reside at: LANCASTER, PA 17603I was born on: 11/21/47 in: VIETNAMI arrived in the United States on/in: May 1975 from: (country or camp) Ft CHAFFEEMy Alien Registration number is: A: 21-199-448

My Naturalization Certificate number is: _____

My status is: ☐ Parolee ☒ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
TRAN NGOC TIEN	01/03/1947	Blood Brother	49A Duong 4E, Quang 11, Thanh Phu, Hu志明, VIETNAM
Note: My blood brother was born when my father was not home that is why he has my mother last name.			

Signature: M. BachDate: 11/03/80Before me, a Notary Public, on this day personally appeared Bach Ngoc Man
known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and
acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration
herein expressed.STATE OF PennsylvaniaCOUNTY OF DauphinNOTARY PUBLIC John A. LeedyMy commission expires Jun 14, 1982



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 503964

VEWL.# 023505

I-171 : Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN NGOC TIEN
Last Middle First

Current Address 49A đường 46, phường 18, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Date of Birth JAN. 3. 47 Place of Birth SAIGON, VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) VIETNAM ARMY - LIEUTENANT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6.26.75 To 7.10.80
LENGTH (Number of years in Camp) 5 years

3. SPONSOR'S NAME: MAN NGOC BACH (Blood. Brother)
Name

, Lancaster PA 17603
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>BACH, MAN NGOC</u> <u>Lancaster, PA 17603</u>	<u>Blood. brother</u>
<u>BACH, KIMHOA NGOC</u> <u>"</u>	<u>Blood. sister</u>
<u>BACH, HOI NGOC</u> <u>Lancaster, PA. 17603</u>	<u>Blood. sister</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared : 6/23/82

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH:	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

Họ và tên: Trần Ngọc Tiên

NAME (Ten Tu-nhan) : TRAN NGOC TIEN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : JAN. 3. 47 SAIGON VIETNAM
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☒ Married (Co lap gia dinh): ☐
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 49A đường 46, phường 18, quận 11
(Dia chi tai Viet-Nam) Thành phố Hồ Chí Minh VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
If Yes (Neu co): From (Tu): 6.26.75 To (Den): 7.10.80

PLACE OF RE-EDUCATION: Xuân Lộc Re-Education Camp
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Vietnam Army

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant (Trung-uy)
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒ No (Khong): ☐
IV Number (So ho so): 503964

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): 0
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 49A đường 46, phường 18
Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro):
MAN NGOC BACH (Blood. brother)
Lancaster PA. 17603

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Blood. brother

NAME & SIGNATURE: KIMHOA NGOC BACH (Blood. sister) Kimhoa N. Bach
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay)
Lancaster, PA. 17603

DATE: 9 9 88
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

February 11, 1985

To Whom It May Concern:

TRAN NGOC TIEN

born 03 January 1947 (IV 503964)

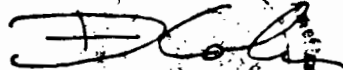
Address in Vietnam: 49 A DUONG 40, J.11,
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

VEWL#:J23505

Su Quan Hoa Ky cho phép nhưng người có tên trên đây đi Bangkok, Thái-lan, để nộp đơn tại Su Quan Mỹ để sang Hoa Kỳ, với điều kiện họ được khám sức khỏe tại Việt Nam, và được phỏng vấn qua đại diện Cao Ủy Liên Hiệp Quốc Dục Trách Ty Nan (UNHCR). Chúng tôi yêu cầu giới thiệu quyền cấp cho họ Giấy Xuất Cảnh cùng những giấy tờ cần thiết để rời Việt Nam./
The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Những người kể trên đã được UNHCR đề nghị tới tham quyền Việt Nam theo Danh Sách Chiêu Khan Nhập Cảnh Hoa Kỳ./
The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

Sincerely,



Donald I. Collins
Director
Orderly Departure Office

GSP-1
10/81

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

BỘ NỘI VỤ
Cục Quản Lý Trại Giam
Trại Xuân Lộc

Số: 1383/GRT

CẤP GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ Tướng Chính-
Phủ Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt-Nam về chỉnh sếp đội
vội binh sĩ, nhận viên các cơ quan chính quyền qua chế độ cũ
và đang phải phân động hiện đang bị tập trung cai tạo.

Căn cứ thông tư liên Bộ QUỐC PHÒNG-Nội vụ số 07/TTLB
ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-77
của Chính Phủ.

Thị hành quyết định số 74/QĐ ngày 01/07/1980
của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên:

TRẦN NGỌC TIẾN

Sở Công An TP Hồ chí MINH
Đã trình diện
ngày 05-12-1980
Phòng Q L T A

Ngày tháng năm sinh: 03/10/1947

Quốc tịch: Sài Gòn

Trú quán: 431 Nguyễn tri Phương Q10 TP/HCM

Số lĩnh cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính-
quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phân
động của chế độ cũ:

Trung uỷ đại đội phó địa phương quân

Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban nhân-
dân và Công An Xã Phường số 46 Phường 18 Q11
Thành Phố Hồ Chí Minh
và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân tỉnh,
Thành Phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quan
lý khác

- Thời gian quản chế

12 tháng

- Thời hạn đi đường

01 ngày kể từ ngày ký

giấy ra trại

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: 4450 (bốn-
đồng năm hao.)

Lặn tay ngón trở phải
của Trần ngọc Tiến
Danh ban số 04713
Xuân Lộc

Họ tên chủ ký
của người được
cấp giấy

Ngày 10-07-1980
Giám thị Trại

Trần ngọc Tiến

Trung Tá Trịnh v Thỉnh

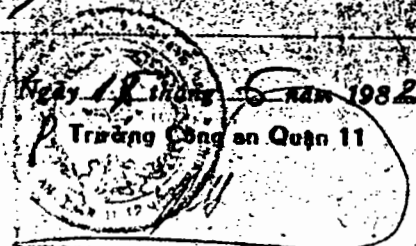
SỞ CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 5930/NK

BIÊN NHẬN

Ông bà: Trần Ngọc Tiến sinh năm 1947
Địa chỉ: 49 A đường 46 P. 18 Q. 11
Có nộp đơn xuất cảnh kèm theo: Hồ sơ xin đi công
đi USA





NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION (Relatives in Viet-Nam)

My name is : BACH NGOC MANI reside at: LANCASTER, PA 17603I was born on: 11/21/47 in: VIETNAMI arrived in the United States on/in: May 1975 from: (country or camp) Ft CHAFFEEMy Alien Registration number is: A: 21-199-44P

My Naturalization Certificate number is: _____

My status is: ☐ Parolee ☒ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
TRAN NGOC TIEN	01/03/1947	Blood Brother	49A Duong 4E, Quang 11, Thanh Ph. Hu志明 Anh, VIETNAM
Note: My blood brother was from when my father was not home that is why he has my mother last name.			

Signature: Mu BaDate: 11/03/80

Before me, a Notary Public, on this day personally appeared Bach Ngoc Man
known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and
acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration
herein expressed.

STATE OF PennsylvaniaCOUNTY OF Lancaster

NOTARY PUBLIC

John G. LeedyMy commission expires Jan 14, 1982

From: Kim Hoa Bach

Lancaster, PA. 17603



SEP 2 1988

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

P.O. Box 5435

ARLINGTON, VA. 22205-0635

CONTROL

☒ Card
☒ Doc. Request; Form 8/25/87
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter

Back Ngoc Kien Hoa

Laurel, PA. 17603

TN : 1) Cao Ngoc Hong ahs
Dai ly 9 YR
2) Taan Ngoc Tien.
Tuan ly - 5 Y